

BÁO CÁO
Về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2013

Kính gửi: Đoàn Công tác Ban Dân nguyện –
Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Thực hiện Công văn số 41/BDN ngày 08/02/2014 của Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc giải quyết kiến nghị của cử tri; UBND tỉnh Hưng Yên báo cáo những nội dung chính sau:

I. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2013

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo:

Năm 2013, tình hình khiếu nại, tố cáo (KN,TC) trên địa bàn tỉnh Hưng Yên nhìn chung không phức tạp hơn so với những năm trước. Những vụ việc phức tạp, kéo dài chủ yếu là các vụ trước đây, đã được các cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết, nhưng công dân chưa đồng tình nên vẫn tiếp tục KN,TC.

- **Về nội dung khiếu nại:** Đa số các trường hợp khiếu nại có liên quan đến việc Nhà nước thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ GPMB để thực hiện các dự án như: giá đất ở, nâng giá bồi thường, tăng tiền hỗ trợ, bố trí tái định cư, giải quyết việc làm; đòi lại đất cũ, tranh chấp đất đai, nhà ở. Điển hình là công dân 3 xã Xuân Quan, Cửu Cao, Phụng Công (*huyện Văn Giang*) có đơn khiếu kiện đối với việc thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị Thương mại - Du lịch Văn Giang (Ecopark); công dân xã Minh Hải, huyện Văn Lâm (đòi chia lại đất đất nông nghiệp theo Nghị quyết 03 của Tỉnh uỷ Hải Hưng); công dân một số xã thuộc huyện Ân Thi đối với việc thực hiện dự án đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng;...

- **Về nội dung tố cáo:** Chủ yếu là tố cáo cán bộ, công chức làm sai chính sách, tiêu cực, tham nhũng trong quản lý đất đai, tài chính, đầu tư, xây dựng cơ bản, thực hiện chính sách xã hội, cổ phần hóa doanh nghiệp; thiếu trách nhiệm trong việc giải quyết KN, TC; bao che người bị tố cáo, chưa xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật.

2. Về tiếp công dân:

2.1. Kết quả tiếp công dân:

2.1.1. Tiếp thường xuyên:

- Số lượt: 2.314 với 3.074 người;
- Số vụ việc: 1.092 (cũ: 930, mới phát sinh: 162);
- Số đoàn đông người: 54.

2.1.2. Tiếp định kỳ và đột xuất của lãnh đạo:

- Số lượt: 178 với 1.469 người;
- Số vụ việc: 70 (cũ: 62, mới phát sinh: 8);
- Số đoàn đông người: 13.

2.2. Nội dung tiếp công dân:

- Số vụ việc khiếu nại: 106, tố cáo: 404, khác: 652;
- Nội dung về đất đai, tài chính: 699; Giải phóng mặt bằng: 120; Chính sách xã hội: 128; khác: 215.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo:

3.1. Kết quả tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo:

- Số đơn tiếp nhận trong kỳ: 1.380 (khiếu nại: 340; tố cáo: 231; khác: 809)

- Phân loại đơn theo nội dung:

+ Đơn khiếu nại: 340 (liên quan đến đất đai: 297; lĩnh vực khác: 43);

+ Đơn tố cáo: 231 (lĩnh vực hành chính: 26; tham nhũng: 20; khác: 185);

+ Đơn khác (kiến nghị, phản ánh, nặc danh): 809.

3.2. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền:

3.2.1. Giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền:

- Tổng số đơn khiếu nại: 340; vụ việc thuộc thẩm quyền: 20; số vụ việc đã giải quyết bằng quyết định hành chính: 14 (số vụ việc giải quyết lần 1: 14, lần 2 và sau 2 lần: 0);

- Kết quả giải quyết: số vụ việc khiếu nại đúng: 1, số vụ việc khiếu nại sai: 11, số vụ việc khiếu nại đúng một phần: 2;

- Tổng số quyết định giải quyết khiếu nại phải tổ chức thực hiện: 14; số quyết định đã thực hiện: 14.

3.2.2. Giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền:

- Tổng số đơn: 21; số vụ thuộc thẩm quyền: 21; số vụ đã giải quyết: 13/21 (62%);

- Kết quả giải quyết: số vụ việc tố cáo đúng: 6, số vụ việc tố cáo sai: 0, số vụ việc tố cáo đúng một phần: 7; phát hiện vi phạm và kiến nghị xử lý hành chính: 5;

- Số quyết định phải tổ chức thực hiện: 16; số quyết định đã thực hiện: 16.

4. Khó khăn, vướng mắc trong việc tiếp công dân, giải quyết KNTC:

- Trong công tác tiếp công dân của lãnh đạo và tiếp dân thường xuyên: ở một sở, ngành; cấp huyện, cấp xã chưa gắn tiếp dân thường xuyên với tiếp dân của lãnh đạo theo quy định;

- Trong công tác phân loại, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo ở các cấp, các ngành, nhìn chung, do nội dung một số đơn thư không rõ ràng, đơn gửi nhiều nơi, vượt cấp... dẫn đến việc xử lý đơn thuộc thẩm quyền còn thiếu chính xác, trùng lặp.

- Trong đối thoại với công dân (đối với các trường hợp pháp luật bắt buộc phải đối thoại và các trường hợp phức tạp cần phải tổ chức đối thoại), có trường hợp chưa đạt được hiệu quả cao, chưa làm sáng tỏ sự việc qua đối thoại, dẫn đến sau khi có kết luận và quyết định giải quyết, công dân vẫn tiếp tục khiếu kiện.

- Việc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo: có nơi chưa được coi trọng đúng mức, sau khi có quyết định giải quyết, xử lý, việc đôn đốc tổ chức thực hiện còn thiếu tích cực.

- Về phía công dân: Một số người nhận thức về pháp luật nói chung, pháp luật về KN,TC còn hạn chế, chưa nắm được quyền lợi, nghĩa vụ của người khiếu nại, tố cáo; một số người cố tình không hợp tác với cơ quan có thẩm quyền giải quyết; có đối tượng lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo và sự nhẹ dạ cả tin của một bộ phận nhân dân, lôi kéo, kích động nên khi được tiếp dân hoặc đối thoại với người giải quyết đã cố tình gây khó khăn, không chấp hành sự hướng dẫn, nội quy, quy chế của nơi tiếp công dân.

5. Kiến nghị:

- Đề nghị Chính phủ sớm ban hành Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Tiếp công dân, Luật Đất đai sửa đổi; trong đó có nội dung hướng dẫn thời gian thực hiện chuyển tiếp giữa Luật cũ và Luật mới.

- Đề nghị Ban Dân nguyện Quốc hội, Thanh tra Chính phủ và các cơ quan Trung ương và thành phố Hà Nội phối hợp với Hưng Yên giải thích, hướng dẫn các công dân Hưng Yên KN,TC vượt cấp chấp hành các quyết định giải quyết của tỉnh (đã giải quyết theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật), không chuyển đơn về địa phương.

- Đề nghị các cơ quan bảo vệ pháp luật của Trung ương và Thành phố Hà Nội tiếp tục phối hợp với tỉnh Hưng Yên có biện pháp ngăn chặn, xử lý nghiêm theo pháp luật đối với những công dân đi khiếu kiện đông người, có hành vi quá khích gây mất trật tự ở các cơ quan Trung ương và đường phố Hà Nội.

II. Việc giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo cụ thể do Ban Dân nguyện của Quốc hội chuyển đến (Có báo cáo chi tiết các vụ việc kèm theo)

1. Vụ khiếu nại của ông Nguyễn Văn Tiên, trú tại đội 9, thôn Đàng Châu, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên (theo Công văn số 508/BDN ngày 12/9/2013 của Ban Dân nguyện):

Theo Báo cáo của UBND thành phố Hưng Yên: Vụ việc tranh chấp đất đai giữa hộ ông Nguyễn Văn Tiên và hộ ông Ngô Văn Thiện (con trai là Ngô Văn Lợi) đã được UBND thị xã Hưng Yên (nay là UBND thành phố Hưng Yên) giải quyết tại Quyết định số 323/QĐ-UB ngày 18/12/1998. Ngày 13/01/2011, Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên tiếp tục thụ lý vụ việc

tranh chấp quyền sử dụng đất nêu trên và đã ban hành bản án số 07/2011/DSST về việc tranh chấp quyền sử dụng đất. Tuy nhiên, ngày 21/10/2011, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên có Quyết định số 07/QĐ/KNPT-DS kháng nghị bản án dân sự sơ thẩm số 07/2011/DSST ngày 15/9/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên theo thủ tục phúc thẩm. Ngày 02/12/2011, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành bản án số 33/2011/DS-PT xét xử phúc thẩm vụ việc đã chấp nhận kháng cáo của ông Ngô Văn Lợi và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên với lý do vụ việc đã được UBND thị xã Hưng Yên giải quyết tại quyết định số 323/QĐ-UB ngày 18/12/1998, quyết định này đã có hiệu lực pháp luật.

Sau khi được cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết vụ việc, thời gian gần đây ông Nguyễn Văn Tiên tiếp tục có đơn khiếu nại gửi vượt cấp đến các cơ quan nhà nước ở Trung ương.

Ngày 11/02/2014, UBND tỉnh có văn bản số 15/PC-UBND chuyển đơn của ông Nguyễn Văn Tiên đến Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra, xác minh và báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết. Sở Tài nguyên và Môi trường đã làm việc với ông Nguyễn Văn Tiên để thu thập hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung đơn đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai; đang làm việc với UBND phường Lam Sơn, UBND thành phố Hưng Yên để thu thập hồ sơ; xác định nguồn gốc, quá trình sử dụng đất của hộ gia đình ông Tiên và thu thập hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc giải quyết tranh chấp đất đai. Sau khi có kết quả kiểm tra, xác minh, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết và trả lời công dân theo quy định của pháp luật.

2. Vụ việc khiếu nại của ông Lê Văn Đoan, trú tại thôn Bảo Tàng, xã Quảng Lăng, huyện Ân Thi liên quan đến việc xây dựng, cải tạo chùa Phở Xuân Tự (theo các Công văn số 380/BDN ngày 24/8/2012 và số 35/BDN ngày 10/01/2013 của Ban Dân nguyện):

Vụ việc này đã được UBND tỉnh, Hội Phật giáo tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện Ân Thi quan tâm chỉ đạo giải quyết. Sau đó, Ban chỉ đạo công tác tôn giáo huyện đã họp gồm các ngành chức năng của huyện, Ban đại diện Phật giáo huyện, lãnh đạo Đảng ủy, UBND, UBMTTQ xã, cấp ủy, Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác mặt trận thôn Bảo Tàng, xã Quảng Lăng. Hội nghị đã thống nhất việc sắp xếp đồ thờ tự ở các nơi thờ tự trong khuôn viên nội tự chùa thôn Bảo Tàng, giao cho Ban đại diện Phật giáo huyện cùng nhân dân trong thôn sắp đặt theo đúng Nội quy tăng sự của Trung ương Giáo hội Việt Nam và phải đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, ổn định tình hình địa phương.

Hiện nay ngôi chùa cũ vẫn được Ban hộ tự chùa và nhân dân thôn Bảo Tàng thường xuyên quét dọn sạch sẽ, đảm bảo việc thờ cúng, hoạt động tâm linh của nhân dân, tình hình dân cư trong thôn ổn định.

3. Vụ khiếu nại của 60 công dân thôn Thanh Đặng, xã Minh Hải, huyện Văn Lâm liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất nông nghiệp tại địa phương (Công văn số 659/BDN ngày 19/12/2012 của Ban dân nguyện).

Năm 2010, công dân thôn Thanh Đặng, xã Minh Hải có đơn đề nghị nhà nước giao thêm ruộng cho các hộ dân với lý do: khi thực hiện giao ruộng theo nghị định 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ và Nghị quyết 03-NQ/TU ngày 28/4/1992 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Hải Hưng; lãnh đạo thôn Thanh Đặng đã giấu một phần diện tích không giao cho các hộ dân.

UBND xã Minh Hải đã tiến hành xác minh, giải quyết và có báo cáo số 15/BC - UBND ngày 03/11/2010 gửi UBND huyện Văn Lâm với nội dung đề nghị tổng kiểm kê toàn bộ diện tích đất nông nghiệp còn lại (ngoài diện tích đất đã chia cho các hộ dân theo quy định) để chia trả lại cho 1.468 khẩu khi thực hiện nghị quyết 03 và đề nghị điều chỉnh lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp theo số liệu điều chỉnh mới và không quy kết trách nhiệm đối với các cán bộ ở thời kỳ trên.

UBND huyện Văn Lâm đã thành lập Đoàn công tác để xác minh và có thông báo 146/TB - UBND ngày 28/12/2011. Tuy nhiên công dân thôn Thanh Đặng, xã Minh Hải không đồng ý với kết quả giải quyết của UBND huyện, tiếp tục có đơn thư và đến Trụ sở tiếp công dân của Trung ương Đảng và Nhà nước, Ban Dân nguyện Quốc hội để đề nghị.

UBND tỉnh đã yêu cầu UBND huyện Văn Lâm phân loại đơn và chỉ đạo, giải quyết đơn theo đúng quy định của pháp luật. Ngày 18/4/2013, UBND tỉnh đã có văn bản số 66/TB - UBND thông báo ý kiến kết luận của Phó chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp giải quyết vướng mắc trong công tác giải quyết đơn thư của công dân thôn Thanh Đặng, xã Minh Hải. Đồng thời chỉ đạo không thu hồi đất trên địa bàn xã Minh Hải như kế hoạch ban đầu để giao Công ty Hòa Phát làm hạ tầng Khu công nghiệp.

UBND huyện đã giao phòng Tài nguyên và môi trường huyện tổ chức xác minh, tham mưu giải quyết. Ngày 14/5/2013 UBND huyện Văn Lâm đã có thông báo số 65/TB - UBND kết quả giải quyết đề nghị của một số công dân thôn Thanh Đặng, xã Minh Hải.

Như vậy, UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND huyện Văn Lâm, UBND xã Minh Hải giải quyết theo thẩm quyền vụ việc trên. Đến nay, tình hình an ninh chính trị của địa phương ổn định, các công dân trên không có đơn thư khiếu nại, tố cáo và không lên các cơ quan Trung ương.

4. Vụ công dân xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm khiếu nại việc chính quyền địa phương thu hồi đất của các hộ dân để xây dựng dự án khu thương mại, dịch vụ nhà ở cho công nhân (tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội Khoá XIII):

Vụ việc này, UBND tỉnh Hưng Yên đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và UBND huyện Văn Lâm kiểm tra, xác minh, đề xuất giải quyết. Sau khi có kết quả kiểm tra, xác minh, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết và trả lời công dân theo quy định của pháp luật.

5. Vụ 7 công dân xã Đại Hưng, huyện Khoái Châu phản ánh việc ông Trương Văn Công hiện đang trụ trì Chùa Kim Liên, xã Đại Hưng có hành

vi chia bè phái, gây mâu thuẫn giữa nhân dân với Phật tử (tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khoá XIII):

Từ năm 1996 đến nay nhà sư Thích Thanh Công trụ trì chính chùa Kim Liên, xã Đại Hưng và kiêm nhiệm trụ trì chùa Đài Bi thôn Ngọc Nha Thượng, xã Phùng Hưng từ năm 2007 đến năm 2012. Hoạt động Phật giáo tại chùa và trên địa bàn xã đã xảy ra nhiều mâu thuẫn phức tạp giữa nhà sư trụ trì với tín đồ, Phật tử, nhân dân và nội bộ các tín đồ Phật tử với nhau, có liên quan đến Đại đức Thích Thanh Công, nhất là từ năm 1999 đến nay.

Ban Trị sự Phật giáo tỉnh Hưng Yên, UBND huyện Khoái Châu và các ban, ngành liên quan đã tổ chức nhiều buổi đối thoại giữa nguyên đơn và bị đơn. Sau các ý kiến tham gia, Đại đức Thích Thanh Công còn tỏ ra có thái độ thiếu hoà khí, chưa nghiêm túc tiếp thu và có lời nói phản ứng trước hội nghị, không chấp hành việc kiểm điểm trước Ban Trị sự Phật giáo huyện và có thái độ không chân thành tiếp thu các ý kiến tham gia.

UBND huyện tiếp tục chỉ đạo Công an huyện, Phòng Nội vụ phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị liên quan từ huyện đến xã tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp tuyên truyền, hòa giải, vận động chức sắc và Phật tử. Trong thời gian tới, có thể còn phát sinh những diễn biến phức tạp, khó lường ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

6. Vụ việc 6 công dân ở Vĩnh Khúc, Văn Giang: Phản ánh việc chính quyền địa phương có sai phạm trong việc trùng tu Khu di tích lịch sử đình Ngu Nhuế (tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khoá XIII):

Đình Ngu Nhuế thôn Vĩnh An, xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang được Bộ Văn hoá và Thông tin (nay là Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch) xếp hạng di tích lịch sử, kiến trúc cấp Quốc gia năm 1989. Năm 2011, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Hưng Yên đã làm việc và thống nhất với UBND huyện Văn Giang, UBND xã Vĩnh Khúc và Ban quản lý di tích đình Ngu Nhuế cho phép trùng tu, tu sửa. Tuy nhiên, quá trình thực hiện chưa đúng quy định về sửa chữa di tích.

Nguyện vọng của đa số nhân dân thôn Vĩnh An, xã Vĩnh Khúc muốn dịch chuyển ngôi đình vào vị trí mới để tiện cho việc quản lý, khai thác và phát huy giá trị của di tích lịch sử đã được xếp hạng, đồng thời phù hợp với quy hoạch mở đường giao thông và chương trình xây dựng nông thôn mới của xã. Ngày 08/5/2012, UBND tỉnh Hưng Yên có công văn số 690/CV-UBND gửi Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch xin ý kiến việc di chuyển vị trí đình Ngu Nhuế. Trong khi chờ cấp có thẩm quyền cho ý kiến về việc di chuyển vị trí di tích lịch sử đình Ngu Nhuế vào vị trí mới; trong quá trình hạ giải để sửa chữa, nhiều hạng mục, cấu kiện của ngôi đình đã bị mục nát, hư hỏng nặng, do đó Ban kiến thiết di tích đình Ngu Nhuế và nhân dân đã tự ý di chuyển ngôi đình vào vị trí mới và đã làm xong phần khung, cột, đóng dui mè của mái đình.

Khi phát hiện, UBND huyện Văn Giang đã yêu cầu dừng ngay việc xây dựng, tu bổ đình Ngu Nhuế, chờ ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; các cơ quan của huyện, tỉnh và Đoàn Thanh tra của Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch

về làm việc tại địa phương. Đoàn đã yêu cầu UBND xã Vĩnh Khúc, Ban quản lý di tích dừng ngay việc trùng tu, tu bổ, dịch chuyển vị trí di tích đình Ngu Nhuế, thôn Vĩnh An xã Vĩnh Khúc và thực hiện theo đúng trình tự quy định của pháp luật. Ngày 13/11/2012, Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch đã có Tờ trình số 158/TTr - SVHTTDL trình UBND tỉnh ra văn bản đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao & Du lịch, Cục Di sản văn hóa cho phép tu bổ và di chuyển di tích đến vị trí mới trong khuôn viên của di tích.

7. Vụ ông Lê Ngọc Huệ, trú tại thôn Đoàn Đào, xã Đoàn Đào, huyện Phù Cừ: Đề nghị xem xét lại quyết định giải quyết khiếu nại số 57/QĐ-GQKN ngày 18/7/2002 của Chánh Thanh tra tỉnh (Công văn số 64/BDN ngày 25/3/3011 của Ban dân nguyện):

Theo quy định tại thời điểm đó, Quyết định giải quyết khiếu nại số 57/QĐ-GQKN ngày 18/7/2002 của Chánh Thanh tra tỉnh là Quyết định giải quyết khiếu nại cuối cùng, ông Huệ không còn quyền khiếu nại tiếp và không được khởi kiện vụ án hành chính ra tòa theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, ông Huệ vẫn tiếp tục khiếu nại; ngày 03/4/2008, UBND tỉnh đã tổ chức đối thoại với ông Huệ và các ngành có liên quan, tại buổi đối thoại Chủ tịch UBND tỉnh đã kết luận việc giải quyết khiếu nại đã rõ ràng, đúng pháp luật và yêu cầu ông Huệ chấm dứt khiếu nại.

8. Vụ ông Nguyễn Mỹ Lâm, xã Đức Thắng, Tiên Lữ: Đề nghị mở lối đi riêng vào đất mộ tổ của dòng họ Nguyễn (Công văn số 114/BDN ngày 25/4/2011):

Vụ việc này, UBND huyện Tiên Lữ đã ra quyết định giải quyết, ông Lâm không nhất trí, sau đó UBND huyện tổ chức đối thoại. Ông Nguyễn Mỹ Lâm đại diện họ Nguyễn đã đồng ý với các nội dung giải quyết và đã ký vào biên bản. Sau buổi đối thoại, ngày 16/01/2012, UBND huyện ban hành Thông báo số 10/TB-UBND gửi ông Nguyễn Mỹ Lâm, UBND xã Đức Thắng và các ngành chức năng của huyện để thi hành. / . huyện

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban Dân nguyện – UBTVQH;
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP
- CV: NC^T, TCD^S
- Lưu VP, CV: TNMT^K

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Minh Ngọc